

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 8: GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện: 4 tuần

(Từ ngày 02/03/2026 đến 27/03/2026)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:

Lĩnh vực phát triển	Mã hóa mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
a. Phát triển vận động :				
1. Phát triển thể chất	MT1:	Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng: + Trẻ trai: 15,9 – 27,1 kg + Trẻ gái: 15,3 – 27,8 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 106,1 – 125,8 cm + Trẻ gái: 104,9 – 125,4 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu khuyến nghị năng lượng của trẻ tại trường theo độ tuổi: 615 - 726 Kcal/ngày/trẻ (Chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày) 1230 - 1320 Kcal) - Kiểm tra sức khỏe định kì: 2 lần/năm - Cân, đo trẻ theo quý, mỗi quý cân, đo một lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng. - Ăn đầy đủ các chất theo thực đơn, ngủ đủ giấc. - Phối hợp với cha mẹ trẻ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
	MT2:	Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp : Hít vào, thở ra. - Tay: Đánh xoay tròn 2 cánh tay. - Bụng : Đứng nghiêng người sang 2 bên. - Chân - bật: Đưa chân ra các phía - Bật đưa chân sang ngang.	* Hoạt động thể dục sáng. - Trẻ tập các động tác thể dục theo cô. * Hoạt động học: - Cho trẻ tập bài tập phát triển chung
	MT4:	Thường xuyên	- Ném trúng đích bằng 1	* Hoạt động học:

		tham gia các hoạt động thể chất. (CS2)	tay - Ném xa bằng 1 tay. - Ném xa bằng 2 tay. - Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m) - Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa tối thiểu là 4m.	- Ném xa bằng 1 tay - Ném xa bằng 2 tay - Ném trúng đích nằm ngang - Ném trúng đích đứng (xa 2m, cao 1,5m)
		b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
	MT9:	- Duy trì thể lực khi tham gia hoạt động thể chất trong môi trường thay đổi. (CS3)	- Tập luyện kỹ năng: Tự rửa tay bằng xà phòng. - Tập luyện một số thói quen tốt về sức khỏe.	* Hoạt động ăn. - Tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn trưa, sau khi đi vệ sinh.
	MT16:	Nhận ra tình huống nguy hiểm và biết cách xử lý phù hợp (tránh xa, kêu cứu, thông báo với người khác...)(CS14)	- Khi gặp nguy hiểm: bị đánh, ngã, bị thương, bị chảy máu...Thì phải kêu cứu, gọi người lớn, phải có hành động tự vệ... - Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: Cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu... - Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. - Chạy khỏi những nơi nguy hiểm. - Tập xử lý các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra (cháy, bị khóa trái cửa trong nhà....)	* Kỹ năng sống: - Lịch sự khi tham gia các phương tiện giao thông * Các hoạt động trong ngày: - Trò chuyện cùng trẻ về một số phương tiện giao thông, những nguy hiểm khi tham gia giao thông, đi đúng đường dành cho người đi bộ
		a. Trẻ em nhận thức và thể hiện thái độ với bản thân		
2. Tình cảm -	MT19:	Gọi tên tối thiểu 3 cảm xúc khác nhau của bản thân và nói nguyên nhân gây ra các cảm xúc đó.(CS17)	- Nhận ra thái độ khác nhau (âu yếm, vui vẻ hoặc cáu giận) của người nói chuyện với mình qua ngữ điệu khác nhau của lời nói. - Nhận ra đặc điểm tính cách của nhân vật qua sắc thái, ngữ điệu lời nói của các nhân vật trong	* Hoạt động đón trẻ - Hoạt động học - Hoạt động chiều

xã hội			các câu chuyện. - Sử dụng giọng điệu của các nhân vật khác nhau khi kể lại chuyện hoặc kể lại một sự kiện. - Thể hiện được cảm xúc của bản thân qua ngữ điệu của lời nói.	
	b. Trẻ em có thể quản lý cảm xúc và thể hiện trách nhiệm với người khác.			
	MT21:	Nhận biết và thể hiện cảm xúc phù hợp với mọi người xung quanh.(CS19)	- Chăm chú lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói - Trả lời câu hỏi và đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh như dấu hiệu của sự hiểu biết.	- Các hoạt động trong ngày
	MT23:	Có trách nhiệm với bản thân, người khác và môi trường.(CS21)	- Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên hè, đi sang đường phải có người lớn dắt, đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào - Không vứt rác bừa bãi, nói không với rác thải nhựa.	* Các hoạt động trong ngày: - Trò chuyện cùng trẻ giáo dục trẻ sau giờ học về nhà, không tự ý đi chơi. Đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo lên cây, ban công, tường rào.
	c. Trẻ em ứng xử phù hợp với người khác và môi trường.			
	MT28:	Nhận biết mối quan hệ giữa con người với môi trường tự nhiên và ứng xử phù hợp.(CS26)	- Chủ động đến nói chuyện, sẵn lòng trả lời các câu hỏi trong giao tiếp với những người gần gũi. - Giao tiếp thoải mái, tự tin. - Quá trình phát triển của cây, con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con vật. - Gọi tên từng giai đoạn phát triển của đối tượng (cây,con) thể hiện trên tranh ảnh. - Sắp xếp những tranh	*Hoạt động học: - Tìm hiểu về ngày hội của bà, của mẹ - Tìm hiểu một số biển báo giao thông. - Tìm hiểu một số quy định giao thông. *Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát vườn rau, xe máy - Cho trẻ quan sát bầu trời, thời tiết

			ảnh đó theo trình tự phát triển. - Sắp xếp theo trình tự của sự thay đổi của cây cối, con vật, hiện tượng tự nhiên - So sánh sự giống và khác nhau của một số cây, con vật, hoa, quả. - Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2-3 dấu hiệu. - Quan sát phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây, môi trường sống - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.	
d. Trẻ em thể hiện sự trung thực trong giao tiếp và ứng xử với người khác.				
	MT29:	Phản ánh với mọi người xung quanh đúng sự việc xảy ra. (CS27)	- Có ý kiến về sự công bằng giữa các trẻ. - Nêu cách tạo sự công bằng và thể hiện mong muốn lập lại sự công bằng.	* Hoạt động học; hoạt động vui chơi: - Cho trẻ quan sát tranh ảnh các hành vi của con người với môi trường và nhận xét tỏ thái độ với hành vi “đúng”, “sai”, “tốt”, “xấu”.
	MT31:	Giữ lời hứa và thực hiện lời hứa với người khác.(CS29)	- Giơ tay khi muốn nói. - Không nói leo, nói trống không, không ngắt lời người khác... - Tôn trọng người nói bằng việc chỉ đặt câu hỏi khi họ đã nói xong.	* Các hoạt động trong ngày: - Giáo giục trẻ trong mọi hoạt động trong ngày.
3.Ngôn ngữ và	a. Trẻ em nghe hiểu và sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp			
	MT32:	Trẻ nghe và nhận từng tiếng trong câu hỏi (CS30)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo nhiều cách khác nhau (nghe	* Hoạt động học - Thơ: Quà mừng 8.3

giao tiếp			trên đài, nghe cô đọc, nghe các bạn đọc....) - Trò chuyện, trao đổi về nội dung truyện, thơ, đồng dao, ca dao mà trẻ được nghe	
		b. Trẻ em thể hiện ngôn ngữ sáng tạo.		
	MT36:	Trẻ diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau.(CS34)	- Thích thú sáng tạo truyện theo tranh, đồ vật và kinh nghiệm của bản thân. - Nhìn vào tranh vẽ trong sách truyện trẻ có thể nói nội dung mà tranh minh hoạ; - Nói thứ tự của sự việc từ truyện tranh và sử dụng lời nói để diễn đạt nội dung câu chuyện.	*Hoạt động học, hoạt động góc: - Tổ chức cho trẻ làm quen với sách, xem tranh ảnh các phương tiện giao thông, một số quy định phương tiện giao thông, tranh ảnh ngày hội mừng 8.3 - Nói thứ tự của sự việc từ truyện tranh và sử dụng lời nói để diễn đạt nội dung câu chuyện
		c.Trẻ em sẵn sàng việc học đọc		
	MT40:	Nhận biết và gọi tên chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt;(CS38)	- Nhận dạng các chữ cái và phát âm đúng các âm đó. - Phân biệt sự khác nhau giữa chữ cái và chữ số. - Nhận biết các chữ cái trong sinh hoạt và trong các hoạt động hàng ngày.	* Hoạt động học, hoạt động góc: - <i>Làm quen với chữ cái:</i> g, y. - Trò chơi với chữ cái g,y. - Làm quen với chữ cái: p,q
		d. Trẻ em sẵn sàng việc học viết		
	MT43:	Bắt trước hành vi viết (CS41)	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Tô chữ, đồ chữ, cắt dán chữ. - Xếp hình chữ bằng nhiều nguyên vật liệu khác nhau	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Tô chữ trong vở làm quen với chữ cái

4. Nhận Thức	b. Trẻ em xác định hình dạng, quy tắc sắp xếp, định hướng trong không gian và thời gian.			
	MT50:	Phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai và gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự. (CS48)	- Sắp xếp các sự kiện đã, đang và sẽ xảy ra theo trình tự thời gian tương ứng: hôm qua, hôm nay, ngày mai. - Những việc đã làm trong ngày hôm qua, hôm nay. - Hôm nay là thứ mấy và hôm qua, ngày mai là thứ mấy. - Số lượng ngày trong tuần - Tên các ngày trong tuần. - Những ngày nào trong tuần đi học, ngày nào nghỉ ở nhà...	* Hoạt động học : - Nhận biết thứ tự các ngày trong tuần - Đếm đến 9, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 9 - Nhận biết số 9.
	c. Trẻ em thể hiện hiểu biết và thực hiện khám phá khoa học.			
	MT54	Giải thích mối quan hệ giữa đặc điểm của một số loại động vật, thực vật với môi trường sống (CS52)	- Quá trình phát triển của cây, con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con vật. - Gọi tên từng giai đoạn phát triển của đối tượng (cây,con) thể hiện trên tranh ảnh. - Sắp xếp những tranh ảnh đó theo trình tự phát triển. - Sắp xếp theo trình tự của sự thay đổi của cây cối, con vật, hiện tượng tự nhiên - So sánh sự giống và khác nhau của một số cây, con vật, hoa, quả. - Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2-3 dấu hiệu.	* Hoạt động học: - Nhận biết thứ tự các ngày trong tuần. * Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát bầu trời mùa xuân - Cho trẻ quan sát xe máy.

			- Quan sát phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây, môi trường sống - Cách chăm sóc và bảo	
	d.Trẻ em nhận biết và thể hiện kỹ năng phù hợp khi tiếp cận công nghệ số			
	MT55:	Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn.(CS53)	- Biết sử dụng các thiết bị thông minh như: đồ chơi thông minh	* Hoạt động với đồ chơi thông minh: Cô cho trẻ hoạt động với đồ chơi thông minh
5. Thẩm mỹ	a. Trẻ em thể hiện khả năng cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.			
	MT58:	Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với cái đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống ; (CS56)	- Thích thú reo lên trước cảnh đẹp thiên nhiên hoặc cảnh đẹp trong bức tranh. - Nâng niu một bông hoa, 1 con vật đáng yêu.	* Hoạt động đón trẻ: - Cho trẻ nhìn ngắm những bức tranh, ảnh về chủ đề. * Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát bầu trời, vườn rau, hoa
	MT59:	Bày tỏ ý kiến của bản thân đối với sản phẩm nghệ thuật (CS57)	- Bày tỏ ý kiến của bản thân trước sản phẩm nghệ thuật	* Hoạt động đón trẻ: - Cho trẻ nhìn ngắm những bức tranh, ảnh về chủ đề. * Hoạt động ngoài trời: - Cho trẻ quan sát xe máy
	b. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình:			
	MT62:	Thể hiện cảm xúc, ý tưởng của bản thân thông qua hát, vận động theo nhạc. (CS60)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	* Hoạt động học: - Vận động: Bông hoa mừng cô

	MT63:	Tạo ra sản phẩm nghệ thuật tạo hình theo cảm xúc, ý tưởng của bản thân và nói về sản phẩm đó.(CS61)	- Không bắt chước và có những khác biệt trong khi thực hiện nhiệm vụ. - Làm ra sản phẩm tạo hình không giống các bạn khác. - Thực hiện cùng nhiệm vụ như các bạn nhưng theo cách khác các bạn.	* Hoạt động học: - Vẽ hoa tặng cô - Vẽ tàu hỏa - Xé dán thuyền trên biển
6. Tiếp cận với việc học.	a. Tự chủ với việc học			
	MT68:	Sẵn sàng tham gia và thực hiện nhiệm vụ đến cùng (CS66)	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. - Chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động, không chen ngang xô đẩy người khác	* Hoạt động học: * Hoạt động góc: * Hoạt động ngoài trời
	MT69:	Chủ động thực hiện nhiệm vụ và tham gia hoạt động (CS67)	- Tham gia vào việc tổ chức các sự kiện của nhóm. - Nhận và thực hiện vai của mình trong trò chơi cùng nhóm.	* Hoạt động học: * Hoạt động góc:
	b. Giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống			
	MT72:	Thực hiện một số kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản trong cuộc sống. (CS85)	- Khi gặp nguy hiểm: bị đánh, ngã, bị thương, bị chảy máu...Thì phải kêu cứu, gọi người lớn, phải có hành động tự vệ... - Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: Cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu... - Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. - Chạy khỏi những nơi nguy hiểm. - Tập xử lý các tình	* Hoạt động học: - Dạy trẻ kỹ năng: Lịch sự khi tham gia giao thông * Các hoạt động trong ngày - Giáo giục trẻ trong mọi hoạt động trong ngày.

			hướng nguy hiểm có thể xảy ra (cháy, bị khóa trái cửa trong nhà....) - Người lạ cho quà thì phải hỏi người thân. - Người lạ rủ đi thì không theo, không nhận quà người lạ	
--	--	--	---	--

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8.3

Thời gian thực hiện: 01 Tuần

(Từ ngày 02/03/2026 đến 06/03/2026)

Kế hoạch tuần 24

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (02/03)	Thứ 3 (03/03)	Thứ 4 (04/03)	Thứ 5 (05/03)	Thứ 6 (06/03)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân - Trao đổi với phụ huynh về chủ đề mới, nhắc nhở phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những hiểu biết về các con vật nuôi trong gia đình. - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Phát hiện ra chủ đề mình đang khám phá. Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Chơi theo ý thích: - Thể dục sáng theo nhạc bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố + Hô hấp : Hít vào thở ra. + Tay: Tay đưa ra trước, sang ngang. + Lưng - Bụng: Cúi người về trước. + Chân - bật : Khụy gối - Bật tách chân, khép chân.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Ném xa bằng 1 tay TCVĐ: Ai nhanh nhất	*Làm quen văn học - Thơ: Quà 8 tháng3	* Khám phá khoa học - Tìm hiểu về ngày hội của bà, của mẹ	* Âm nhạc - Vận động: Bông hồng mừng cô	* Tạo hình: - Vẽ hoa tặng cô (Đề tài)
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Cửa hàng, gia đình Góc xây dựng: - Xây công viên, vườn hoa Góc tạo hình: - Trang trí gói quà, vẽ tranh, tô màu, xé dán hoa tặng cô nhân ngày 8/3. Góc âm nhạc: - Hát, nghe hát, vận động theo nhạc các bài có liên quan đến chủ đề. Góc khoa học - thiên nhiên: - Chăm sóc cây. - Chơi với cát và nước				
	Hoạt động có chủ đích: - Quan sát sân trường, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát cây xanh trong sân trường. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn hoa.				

Hoạt động ngoài trời	Trò chơi vận động: - Trò chơi: Ô tô về bến - Trò chơi: Làm theo tín hiệu - Trò chơi: Kéo co Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời. - Làm đồ chơi từ nguyên vật liệu thiên nhiên, phế thải.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Ném xa bằng 1 tay - Ai nhanh nhất	- Quà 8.3	- Ngày hội	- Bông hoa mừng cô	- Bông hoa
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: + Ôn: Ném xa bằng 1 tay + Ôn: Thơ Quà 8.3 + Ôn: Tìm hiểu về ngày hội của bà, của mẹ + Ôn: Vận động bông hoa mừng cô + Ôn: vẽ hoa tặng cô * Chơi - Hoạt động theo ý thích - Cho trẻ chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở các góc.				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương - Vệ sinh- Trả trẻ:				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện: 1 tuần
(Từ ngày 09/03/2026 đến 13/03/2026)

Kế hoạch tuần 25

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (09/03)	Thứ 3 (10/03)	Thứ 4 (11/03)	Thứ 5 (12/03)	Thứ 6 (13/03)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Phát hiện ra chủ đề mình đang khám phá. - Nghe các bài hát về chủ đề, trò chuyện về chủ đề. - Chơi theo ý thích. - Thể dục sáng theo nhạc bài hát về chủ đề: + Hô hấp: Hít vào thở ra. + Tay: Đánh xoay tròn hai cánh tay. + Bụng: Quay người sang 2 bên. + Chân- bật: Nâng cao chân gập gối - Bật đưa chân sang ngang. - Điềm danh.				
Hoạt động học	* Thể dục: Ném xa bằng 2 tay	* Làm quen với chữ cái: - Làm quen với chữ cái g,y	*Làm quen với toán Nhận biết thứ tự các ngày trong tuần	* Tạo hình - Vẽ tàu hỏa	* KPXH: - Tìm hiểu phương tiện giao thông đường bộ
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Gia đình. - Cửa hàng bán ô tô, xe máy, xe đạp. Góc xây dựng: - Xếp ô tô. - Xếp bên xe Góc tạo hình: - Tô màu, cắt dán một số phương tiện giao thông. Góc âm nhạc: - Biểu diễn các bài hát về chủ đề. Góc học tập- thư viện: - Xem tranh, ảnh một số phương tiện giao thông. - Làm sách tranh về chủ đề. Góc khoa học - thiên nhiên: - Gieo hạt, chăm sóc cây.				
	* Hoạt động có chủ đích. - Quan sát bầu trời, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường.				

Chơi ngoài trời	- Quan sát xe máy - Hoạt động lao động: Nhổ cỏ vườn rau. 2. Trò chơi vận động - Trò chơi: Về đúng đường - Trò chơi: Người tài xế giỏi - Trò chơi: Rồng rắn lên mây 3. Chơi tự chọn: - Nhặt lá rụng. - Vẽ tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Ném xa bằng 2 tay	- chữ cái g,y	- Thứ 2 - Thứ 3 - Thứ 4 - Thứ 5 - Thứ 6 - Thứ 7	- Tàu hỏa	- ô tô - Xe máy - Xe đạp - xe bus
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: - Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện - Ôn: ném xa bằng 2 tay - Ôn: Làm quen với chữ cái g,y - Ôn: Tìm hiểu các ngày trong tuần - Ôn: vẽ tàu hỏa - Ôn: Tìm hiểu một số phương tiện giao thông đường bộ * Chơi - Hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở góc.				
Trả trẻ	- Nhận xét - nêu gương. -Vệ sinh trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: BIỂN BÁO GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 16/03/2026 đến 20/03/2026)

Kế hoạch tuần 26

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (16/03)	Thứ 3 (17/03)	Thứ 4 (18/03)	Thứ 5 (19/03)	Thứ 6 (20/03)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân - Cho trẻ vào quan sát góc nổi bật của chủ đề - Trao đổi với phụ huynh tình hình sức khỏe của trẻ ở nhà - Chơi theo ý thích: Thể dục sáng: + Cho trẻ khởi động trên nền nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố + Động tác hô hấp : Hít vào thở ra. + Động tác tay: Đánh chéo hai tay phía trước, phía sau. + Động tác bụng: Quay người sang hai bên + Động tác chân- bật: Đưa chân ra các phía - Bật đưa chân sang ngang. + Hồi tĩnh: Cô cho trẻ xoay các khớp tay, chân... - Điểm danh.				
Hoạt động học	Thể dục VĐCB: Ném trúng đích bằng 1 tay	* Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái g, y	* KPKH Tìm hiểu một số biển báo giao thông	* KNS: - Dạy trẻ lịch sự khi tham gia giao thông	* LQVT: Đếm đến 9, nhận biết nhóm có 9 đối tượng. Nhận biết số 9.
Hoạt động góc	Góc phân vai: - Chú cảnh sát giao thông, người xé vé, gia đình. Góc xây dựng: - Xếp ngã tư đường phố. - Xếp hình một số phương tiện giao thông. Góc tạo hình: - Cắt dán biển báo giao thông. Góc âm nhạc: - Biểu diễn các bài hát có nội dung về chủ đề. Góc học tập- thư viện: - Xem tranh, ảnh về một số biển báo giao thông. - Làm sách tranh về chủ đề Góc khoa khọc - thiên nhiên:				

	- Chăm sóc cây hoa.				
Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Quan sát xe máy - Hoạt động lao động: Nhổ cỏ vườn rau. 2. Trò chơi vận động - Trò chơi: Bánh xe quay - Trò chơi: Tín hiệu giao thông - Trò chơi: Chạy tiếp cờ 3. Chơi tự chọn: - Thổi bong bóng xà phòng. - Vẽ tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Ném trúng đích	- Chữ cái g,y	- Biển báo	- Biển báo - Mũ bảo hiểm	- Số 9
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi - Hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: ném trúng đích bằng 1 tay - Ôn: chữ cái g,y - Ôn: Một số biển báo - Ôn kỹ năng lịch sự khi tham gia giao thông - Ôn: Số 9 * Chơi- Hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở các góc.				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: MỘT SỐ QUY ĐỊNH VÀ LUẬT LỆ GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện: 1 tuần

(Từ ngày 23/03/2026 đến 27/03/2026)

Kế hoạch tuần 27

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (23/03)	Thứ 3 (24/03)	Thứ 4 (25/03)	Thứ 5 (26/03)	Thứ 6 (27/03)
Đón trẻ Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân - Cho trẻ vào quan sát góc nổi bật của chủ đề - Trao đổi với phụ huynh tình hình sức khỏe của trẻ ở nhà - Chơi theo ý thích: Thể dục sáng: + Cho trẻ khởi động trên nền nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố + Động tác hô hấp : Hít vào thở ra. + Động tác tay: Đánh chéo hai tay phía trước, phía sau. + Động tác bụng: Quay người sang hai bên + Động tác chân- bật: Đưa chân ra các phía - Bật đưa chân sang ngang. + Hồi tĩnh: Cô cho trẻ xoay các khớp tay, chân... - Điểm danh.				
Hoạt động học	Thể dục VĐCB: Ném trúng đích đứng	* Làm quen với chữ cái: Chữ cái p, q	* KPKH Tìm hiểu một số quy định giao thông	* Âm nhạc - Biểu diễn văn nghệ	*Tạo hình Xé dán thuyền trên biển
Hoạt động góc	Góc phân vai - Bán hàng. - Gia đình. Góc xây dựng: - Xếp ngã tư đường phố. Góc tạo hình - Tô màu biển hiệu giao thông. - Cắt dán một số phương tiện giao thông. Góc âm nhạc: - Hát, đọc thơ có nội dung về chủ đề. Góc học tập – thư viện: - Xem tranh, ảnh về một số quy định khi tham gia giao thông. - Làm sách tranh về chủ đề. Góc khoa học - thiên nhiên: - Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây. - Gieo hạt, quan sát sự nảy mầm của cây.				

Hoạt động ngoài trời	Hoạt động có chủ đích - Quan sát bầu trời, trò chuyện về thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn hoa. 2. Trò chơi vận động - Trò chơi: Bánh xe quay - Trò chơi: Làm theo tín hiệu - Trò chơi: Kéo co 3. Chơi tự chọn: - Thổi bong bóng xà phòng. - Vẽ tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời..				
Chuẩn bị tiếng Việt	- Ném trứng đích thẳng đứng	- Chữ cái p,q	- quy định giao thông	- Bông hoa - Mừng cô	Tàu,thuyền - Biển
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi - Hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện: - Ôn: ném trứng đích thẳng đứng - Ôn: chữ cái p,q - Ôn: Một số quy định giao thông - Ôn : Vận động bông hoa tặng cô - Ôn: Xé dán tàu, thuyền trên biển * Chơi- Hoạt động theo ý thích - Chơi với đồ chơi thông minh - Chơi tự do ở các góc.				
Trả trẻ	- Nhận xét, nêu gương - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

a. Môi trường vật chất:

+ *Môi trường vật chất trong lớp:*

+ *Môi trường vật chất cho trẻ hoạt động ngoài trời:*

b. Môi trường xã hội:

c. Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ GIAO THÔNG

+ **Mục tiêu chưa đạt:**

+ **Nội dung chưa thực hiện được:**

+ **Nguyên nhân:**

+ **Biện pháp khắc phục:**

Lương Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2026

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lý Thị Xâm